

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 15 CATALOGUE CỤM TAY THẮNG SAU HONDA CB1000R (2023)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE CB1000R (2023) · Dùng cho HONDA CB1000R (2023)

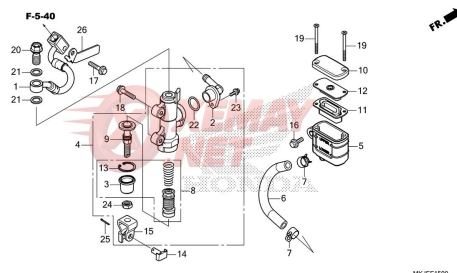
Sơ đồ online:

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-15-catalogue-cum-tay-thang-sau-honda-cb1000r-2023--EPCDOV0005067> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thông kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 26 chi tiết	Có giá tham khảo: 26/26	Tổng giá trị: 7,216,978đ
--------------------------------------	--------------------------------	---------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

**EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 15 CATALOGUE
CỤM TAY THẮNG SAU HONDA CB1000R
(2023)**

Mã EPC	EPCDOV0005067
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	CB1000R
Năm SX	2023
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE CB1000R (2023)
Số phụ tùng	26 chi tiết
Tổng giá trị	7,216,978đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (26 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 15 CATALOGUE CỤM TAY THẮNG SAU HONDA CB1000R (2023)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Ổng dầu phanh sau A 43310-MKJ-D01 HONDA CB 1000	43310MKJD01	1	997,206đ
2	Đầu nối ống dầu phanh 43503-MFN-D01 HONDA CB 1000	43503MFND01	1	122,430đ
3	Bao chắn bụi piston phanh 43504-MB2-006 HONDA CB 500, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, WINNER R	43504MB2006	1	34,860đ
4	Cụm xy lanh phanh dầu sau 43510-MKJ-D01 HONDA CB 1000	43510MKJD01	1	3,328,355đ
5	Hộp dầu phanh chính 43511-KW7-881 HONDA CB 1000, MSX 125	43511Kw7881	1	69,953đ
6	ống dẫn hộp dầu phanh 43512-MKJ-D00 HONDA CB 1000	43512MKJD00	1	162,678đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
7	Đai kẹp ống dẫn hộp dầu phanh 43514-KS6-701 HONDA CB 500, LEAD 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH MODE, VISION 110, WINNER R	43514KS6701	1	18,090đ
8	PISTON PHANH DẦU 43520-MG9-315 HONDA CB 1000	43520MG9315	1	1,127,348đ
9	Tay biên đẩy 43530-KV3-701 HONDA CB 500	43530KV3701	1	74,833đ
10	Nắp hộp dầu phanh 45513-K33-D01 HONDA CB 500	45513K33D01	1	227,748đ
11	Màng hộp dầu phanh chính 45520-GW0-911 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, MSX 125, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	45520GW0911	1	32,410đ
12	Đệm cách hộp dầu phanh chính 45521-GW0-911 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, MSX 125, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	45521GW0911	1	14,472đ
13	Phanh cài 46182-MEL-D21 HONDA CB 500, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, WINNER R	46182MELD21	1	53,170đ
14	Chốt phanh 46503-MAL-000 HONDA CB 1000	46503MAL000	1	238,593đ
15	Đầu nối thanh kéo phanh 46504-MAL-601 HONDA CB 650	46504MAL601	1	221,242đ
16	Bu lông 6x14 90013-GHB-620 HONDA CB 650, REBEL 1100	90013GHB620	1	87,817đ
17	Bu lông 6x25 90021-GHB-680 HONDA CB 1000, REBEL 1100	90021GHB680	1	56,218đ
18	Bu lông 6x25 90109-MKJ-D00 HONDA CB 1000	90109MKJD00	1	77,875đ
19	Vít 4X45 90140-KZZ-901 HONDA CB 300, MSX 125	90140KZZ901	1	29,478đ
20	Chốt dầu 10X22 90145-MS9-612 HONDA CB 500, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 350, SUPER CUB, WAVE 100	90145MS9612	1	62,963đ
21	Vòng đệm bu lông dầu 90545-300-000 HONDA Xe Ga, Xe Số	90545300000	1	21,708đ
22	Phốt O 14.8X2.4 91212-422-006 HONDA LEAD, PCX, SH MODE, VISION	91212422006	1	32,410đ
23	Vít có đệm 4x12 93893-040-1217 HONDA AIR BLADE, CLICK, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, SPACY, VISION, WAVE	938930401217	1	10,854đ
24	Đai ốc 8MM 94002-080-000S HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, DREAM, LEAD 110, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SUPER DREAM, WINNER R	94002080000S	1	10,854đ
25	Chốt định vị 2.0X12 94201-201-20 HONDA MSX 125	9420120120	1	25,326đ
26	Giá dây điện sau 32217-MKJ-D00 HONDA CB 1000	32217MKJD00	1	78,087đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng CB1000R](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-15-catalogue-cum-tay-thang-sau-honda-cb1000r-2023--EPCDOV0005067> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 15 CATALOGUE CỤM TAY THẲNG SAU HONDA CB1000R (2023) (EPCDOV0005067). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-15-catalogue-cum-tay-thang-sau-honda-cb1000r-2023--EPCDOV0005067>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 15 CATALOGUE CỤM TAY THẲNG SAU HONDA CB1000R (2023) (EPCDOV0005067)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-15-catalogue-cum-tay-thang-sau-honda-cb1000r-2023--EPCDOV0005067>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 15 CATALOGUE CỤM TAY THẲNG SAU HONDA CB1000R (2023) (EPCDOV0005067)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-15-catalogue-cum-tay-thang-sau-honda-cb1000r-2023--EPCDOV0005067>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 15 CATALOGUE CỤM TAY THẲNG SAU HONDA CB1000R (2023) (EPCDOV0005067)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.